ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: /KH-UBND	*Đà Nẵng, ngày tháng 11 năm 2026*

DỰ THẢO

KẾ HOẠCH

Hành động về đẩy mạnh công tác sở hữu trí tuệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trong tình hình mới trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

Thực hiện Kết luận số 51-KL/TW ngày 17 tháng 6 năm 2026 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh công tác sở hữu trí tuệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trong tình hình mới; Nghị quyết số 282/NQ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2026 của Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 51-KL/TW; Công văn số 10718/UBND-KGVX ngày 17 tháng 10 năm 2026 của UBND thành phố về triển khai thực hiện Nghị quyết số 282/NQ-CP; trên cơ sở rà soát, kế thừa các nhiệm vụ còn phù hợp tại Kế hoạch số 390/KH-UBND ngày 29 tháng 7 năm 2026 của UBND thành phố, UBND thành phố Đà Nẵng ban hành Kế hoạch hành động về đẩy mạnh công tác sở hữu trí tuệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trong tình hình mới trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp được giao tại Kết luận số 51-KL/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 282/NQ-CP của Chính phủ.

b) Xác định rõ nhiệm vụ và sản phẩm cụ thể, trách nhiệm của địa phương, đơn vị, làm căn cứ để tổ chức triển khai, thực hiện, kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện Kết luận số 51-KL/TW, Nghị quyết số 282/NQ-CP bảo đảm hiện
thực hóa mục tiêu, nâng cao năng lực tạo lập, quản lý, khai thác và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, góp phần phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và nâng cao sức cạnh tranh của doanh nghiệp, sản phẩm của địa phương.

c) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm, quyết tâm của các cơ quan, đơn vị, UBND xã, phường, nhất là người đứng đầu trong việc thực hiện Kết luận số 51-KL/TW và Nghị quyết số 282/NQ-CP.

2. Yêu cầu

a) Bám sát quan điểm chỉ đạo, yêu cầu tại Kết luận số 51-KL/TW, Nghị quyết số 282/NQ-CP để tổ chức triển khai, bảo đảm thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ, giải pháp đề ra.

b) Việc xác định nhiệm vụ cho các sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan trên địa bàn thành phố phải bảo đảm phù hợp với chức năng quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật, đồng thời không chồng chéo với nội dung của các chương trình, chiến lược, đề án có liên quan đang được triển khai.

c) Quá trình thực hiện phải bảo đảm sự đồng bộ, liên thông, gắn với việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước liên quan tới công tác sở hữu trí tuệ.

d) Có lộ trình, kế hoạch cụ thể đối với việc thực hiện các nhiệm vụ của các sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan; tăng cường công tác đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Quán triệt, nâng cao nhận thức về vai trò chiến lược của sở hữu trí tuệ, xây dựng văn hóa tôn trọng sáng tạo

a) Các sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan trên địa bàn thành phố Đà Nẵng tổ chức quán triệt, phổ biến Kết luận số 51-KL/TW, Nghị quyết số 282/NQ-CP và pháp luật về sở hữu trí tuệ đến các cấp ủy, chính quyền, doanh nghiệp và người dân về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của sở hữu trí tuệ; nâng cao nhận thức, thống nhất quan điểm coi quyền sở hữu trí tuệ là nguồn lực cốt lõi, tài sản chiến lược đặc biệt quan trọng của quốc gia trong phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế.

b) Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì tuyên truyền, phổ biến các chuyên đề về xác lập, quản trị, khai thác, bảo vệ quyền; phối hợp cơ quan báo chí, truyền thông xây dựng chuyên trang, chuyên mục, video, tọa đàm và cảnh báo phương thức vi phạm mới. Xây dựng, tuyên truyền, triển khai các chính sách khuyến khích, biểu dương, khen thưởng tổ chức, cá nhân có thành tích trong hoạt động sáng tạo, xác lập, khai thác và bảo vệ tài sản trí tuệ; nhân rộng mô hình doanh nghiệp, trường đại học, viện nghiên cứu khai thác hiệu quả tài sản trí tuệ.

c) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chỉ đạo, hướng dẫn hệ thống thông tin cơ sở tích cực truyền thông, tuyên truyền để người dân, doanh nghiệp, cộng đồng và toàn xã hội nhận diện, đấu tranh, phòng, chống, ngăn chặn, xử lý các hành vi xâm phạm quyền tác giả, quyền liên quan; trong hoạt động quảng bá du lịch lồng ghép nội dung tôn trọng quyền tác giả, quyền liên quan.

d) Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các đơn vị liên quan trên cơ sở các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Trung ương, nghiên cứu, xây dựng lộ trình lồng ghép nội dung về sở hữu trí tuệ vào chương trình giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp phù hợp với mục tiêu, yêu cầu của từng cấp học, trình độ đào tạo và quy định của pháp luật; đồng thời tăng cường kiểm soát tình trạng sao chép, đạo văn trong học thuật trong các cơ sở giáo dục.

e) Báo và phát thanh, truyền hình Đà Nẵng xây dựng kế hoạch thông tin, tuyên truyền sâu rộng, thường xuyên, liên tục về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về sở hữu trí tuệ; đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, nhận thức lệch lạc về chủ trương, chính sách, pháp luật và hoạt động sở hữu trí tuệ của Việt Nam; tăng cường thông tin, phổ biến kiến thức, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và người dân về vai trò của sở hữu trí tuệ đối với phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và phát triển kinh tế - xã hội, trong đó chú trọng tuyên truyền các mô hình, điển hình tiên

tiến, thành tựu, kết quả nổi bật trong hoạt động sáng tạo, bảo hộ, khai thác và thương mại hóa quyền sở hữu trí tuệ, phản ánh kinh nghiệm, bài học của các nước trên thế giới về bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, đẩy mạnh thông tin đấu tranh, phản ánh, lên án các hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; áp dụng đổi mới mạnh mẽ nội dung, đa dạng hóa hình thức truyền thông, phổ biến giáo dục pháp luật về sở hữu trí tuệ nhằm từng bước hình thành, lan tỏa văn hóa sở hữu trí tuệ và ý thức tôn trọng quyền sở hữu trí tuệ đối với kết quả sáng tạo trong toàn xã hội.

g) UBND các xã, phường, đặc khu đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về sở hữu trí tuệ đến doanh nghiệp, hộ kinh doanh, tổ chức và cá nhân bằng nhiều hình thức phù hợp; phát huy hiệu quả hệ thống thông tin cơ sở, cổng thông tin điện tử, nền tảng số và mạng xã hội để tuyên truyền, hướng dẫn người dân nhận biết, phản ánh các hành vi vi phạm.

2. Hoàn thiện thể chế, hệ thống pháp luật sở hữu trí tuệ hiện đại, đồng bộ

a) Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan trên địa bàn thành phố rà soát, hoàn thiện theo thẩm quyền các cơ chế, chính sách liên quan đến sở hữu trí tuệ; chủ động phát hiện, kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, điểm nghẽn trong thực tiễn; kiến nghị Trung ương xử lý các vấn đề vượt thẩm quyền, nhất là những vấn đề phát sinh từ trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, tài sản số, công nghệ sinh học, thương mại điện tử và không gian mạng.

b) Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan trên địa bàn thành phố rà soát, sửa đổi quy chế phối hợp về thực thi quyền sở hữu trí tuệ trên thành phố Đà Nẵng.

c) Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu tổ chức triển khai Chiến lược sở hữu trí tuệ đến năm 2030 sửa đổi. Tập trung triển khai các giải pháp nâng cao hiệu lực thực thi và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ trong tình hình mới, đặc biệt là các giải pháp để cải thiện đánh giá của các đối tác về tình hình thực thi và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ.

3. Thúc đẩy sự phát triển đồng bộ của hệ sinh thái sở hữu trí tuệ, trong đó chú trọng phát triển thị trường quyền sở hữu trí tuệ, nâng cao năng lực sở hữu trí tuệ của doanh nghiệp

Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương và các cơ quan, đơn vị liên quan, căn cứ chức năng, nhiệm vụ tham mưu triển khai các hoạt động khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp có chiến dịch kinh doanh lâu dài, tăng cường đầu tư mạnh mẽ cho nghiên cứu và triển khai nhằm bảo đảm năng lực sở hữu trí tuệ để phát triển nhanh và bền vững; khuyến khích tổ chức, cá nhân đầu tư vào doanh nghiệp khởi nghiệp từ việc ứng dụng sáng chế, thiết kế bố trí được tạo ra tại Việt Nam; nâng cao năng lực tạo ra, khai thác đối tượng của quyền sở hữu trí tuệ cho tổ chức, cá nhân trên địa bàn thành phố, trong đó chú trọng các hoạt động sau:

a) Khuyến khích các doanh nghiệp xây dựng chiến lược sở hữu trí tuệ gắn với chiến lược kinh doanh dài hạn, tăng cường đầu tư nghiên cứu và phát triển, áp

dụng mô hình quản trị tài sản trí tuệ hiện đại. Ưu tiên lựa chọn, đề xuất đặt hàng nghiên cứu ứng dụng, dịch vụ đổi mới sáng tạo phục vụ sản xuất máy móc, thiết bị và sản phẩm có thế mạnh của thành phố; hỗ trợ theo chính sách hiện hành và nhiệm vụ được phê duyệt.

b) Hỗ trợ, khuyến khích các doanh nghiệp, trường đại học, cao đẳng trên địa bàn thành phố sở hữu quyền sở hữu công nghiệp đối với sáng chế, thiết kế bố trí ứng dụng các quyền sở hữu công nghiệp đó liên kết để sản xuất sản phẩm, dịch vụ liên kết theo chuỗi giá trị.

c) Chủ động tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối cung - cầu công nghệ, hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn thành phố khai thác, bảo hộ và nâng cao giá trị kinh tế từ quyền sở hữu trí tuệ.

d) Hỗ trợ doanh nghiệp triển khai các mô hình quản trị sở hữu trí tuệ hiện đại, quản lý và khai thác quyền sở hữu trí tuệ.

e) Thiết lập trạm làm việc, nghiên cứu cho các nhà sáng chế; xây dựng chính sách khuyến khích sáng tạo thông qua các cơ chế thưởng, ưu đãi, đưa chỉ số sở hữu trí tuệ vào đánh giá hiệu suất công việc trong bộ phận nghiên cứu và phát triển.

g) Bố trí kinh phí theo khả năng cân đối ngân sách địa phương và huy động các nguồn lực xã hội hóa để tổ chức triển khai hiệu quả chương trình, nhiệm vụ về sở hữu trí tuệ trên địa bàn thành phố theo quy định.

4. Tăng cường, nâng cao hiệu quả bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, đặc biệt trên môi trường số

a) Các sở, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị liên quan và địa phương tiếp tục triển khai Kế hoạch số 390/KH-UBND và phát huy Tổ công tác theo Quyết định số 2243/QĐ-UBND ngày 21/5/2026; rà soát, cập nhật nhiệm vụ của Tổ công tác phù hợp các nhóm nhiệm vụ tại Kế hoạch này, duy trì cơ chế điều phối, trao đổi thông tin và xử lý vụ việc phức tạp.

b) Chủ động rà soát, nâng cấp hạ tầng số và công nghệ quản lý; xây dựng các phương án, kịch bản chủ động ứng phó, kiểm soát nguy cơ xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ do các mô hình trí tuệ nhân tạo (AI) cấu thành; ứng dụng công nghệ tự động hóa nhằm phát hiện, cảnh báo, truy vết hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trên không gian mạng và thương mại điện tử.

c) Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước, lực lượng thực thi quyền sở hữu trí tuệ và các đơn vị cung cấp dịch vụ Internet, dịch vụ trung gian để kịp thời ngăn chặn, gỡ bỏ thông tin vi phạm; thiết lập cơ chế hợp tác giữa cơ quan có thẩm quyền thực thi với doanh nghiệp trong việc phát hiện và xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ.

d) Tăng cường phối hợp liên ngành giữa các lực lượng bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ (Cơ quan quản lý nhà nước, Công an, Hải quan, Quản lý thị trường, Tòa án, Viện kiểm sát và các cơ quan, đơn vị có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ).

e) Tăng cường các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và các chủ thể quyền nâng cao năng lực bảo vệ và thực thi quyền sở hữu trí tuệ; tuyên

truyền, tập huấn, hướng dẫn pháp luật về sở hữu trí tuệ, nhất là đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh doanh, chủ thể sản phẩm OCOP, các cơ sở giáo dục và tổ chức, doanh nghiệp khoa học và công nghệ; tập trung vào kỹ năng phòng ngừa, phát hiện và xử lý xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trên môi trường số, thương mại điện tử.

5. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ

Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Nông nghiệp và Môi trường, các cơ quan, đơn vị liên quan, UBND cấp xã theo chức năng, nhiệm vụ được giao tập trung triển khai:

a) Chuyển đổi số toàn diện hoạt động bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, trong đó thực hiện số hóa dữ liệu, đẩy mạnh ứng dụng AI và dữ liệu lớn trong hoạt động xác lập, tra cứu thông tin sở hữu trí tuệ.

b) Rà soát, đánh giá nhu cầu về nguồn lực để triển khai tốt các hoạt động bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ; báo cáo cấp có thẩm quyền bố trí đủ biên chế, nhân lực cho các cơ quan quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ từ cấp thành phố đến cấp cơ sở, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

c) Các cơ quan, đơn vị thực hiện số hóa hồ sơ, dữ liệu về tài sản trí tuệ thuộc phạm vi quản lý; từng bước kết nối, chia sẻ dữ liệu với cơ sở dữ liệu chuyên ngành của Trung ương và các hệ thống dùng chung của thành phố theo quy định; bảo đảm an toàn, bảo mật và phân quyền truy cập. Tăng cường ứng dụng công nghệ trong tra cứu thông tin sở hữu trí tuệ, quản lý văn bằng, theo dõi thời hạn duy trì hiệu lực, quản lý nhãn hiệu cộng đồng và giám sát việc sử dụng tài sản trí tuệ; nghiên cứu xây dựng danh mục dữ liệu, bộ chỉ số theo dõi kết quả thực hiện.

d) Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý, thẩm định, tư vấn về sở hữu trí tuệ; tăng cường hợp tác, hỗ trợ doanh nghiệp và các chủ thể quyền trên địa bàn thành phố trong việc xác lập, khai thác, bảo vệ và phát triển tài sản trí tuệ trong nước và quốc tế.

6. Bảo đảm an ninh quốc gia về công nghệ, dữ liệu và bí mật kinh doanh

a) Công an thành phố chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và UBND cấp xã, phường, đặc khu triển khai đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ nhằm kiểm soát, phòng ngừa, ngăn chặn hiệu quả việc chuyển giao công nghệ trái phép, rò rỉ thông tin, công nghệ lõi ra nước ngoài trên địa bàn thành phố; bảo đảm an ninh dữ liệu số của các doanh nghiệp, cơ quan nhà nước, tổ chức nghiên cứu, trường học trên địa bàn; chủ động phát hiện, đấu tranh và xử lý nghiêm các hành vi đánh cắp bí mật kinh doanh, tấn công mạng nhằm chiếm đoạt dữ liệu sở hữu trí tuệ của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp.

b) Chi cục Hải quan khu vực XII chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, Công an thành phố, Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố, Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện kiểm soát, cảnh báo và kịp thời phát hiện các đối tượng có dấu hiệu gian lận về sở hữu trí tuệ xuyên biên giới nhằm kịp thời ngăn chặn các nguy cơ gây tổn hại đến an ninh kinh tế quốc gia.

c) Các sở, ban, ngành và UBND cấp xã, phường, đặc khu theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động phối hợp với lực lượng Công an và các cơ quan chuyên môn trong việc bảo vệ bí mật nhà nước, bí mật kinh doanh, dữ liệu công nghệ của các doanh nghiệp, nhà đầu tư lớn đang hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn thành phố; đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức pháp luật cho cộng đồng doanh nghiệp về bảo mật thông tin và an ninh mạng.

7. Đẩy mạnh hội nhập quốc tế sâu rộng, có chọn lọc về sở hữu trí tuệ

a) Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp Sở Ngoại vụ, Sở Công Thương, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Nông nghiệp và Môi trường và cơ quan liên quan tăng cường hợp tác, trao đổi kinh nghiệm, tiếp cận thông tin và dịch vụ chuyên môn về sở hữu trí tuệ; lựa chọn đối tác, lĩnh vực hợp tác phù hợp định hướng phát triển thành phố.

b) Ưu tiên hỗ trợ doanh nghiệp bảo hộ, khai thác tài sản trí tuệ tại thị trường xuất khẩu; tư vấn tra cứu, đánh giá khả năng bảo hộ, đăng ký nhãn hiệu ở nước ngoài, bảo vệ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu sản phẩm đặc trưng và xử lý nguy cơ bị chiếm đoạt nhãn hiệu tại thị trường quốc tế.

c) Khuyến khích thu hút, tiếp nhận và chuyển giao công nghệ tiên tiến, công nghệ sạch, công nghệ chiến lược thông qua hợp tác nghiên cứu, đầu tư, liên kết viện - trường - doanh nghiệp; gắn chuyển giao công nghệ với điều khoản sở hữu trí tuệ, quyền sử dụng, bảo mật và phát triển năng lực công nghệ nội sinh.

d) Các cơ quan, đơn vị thực hiện đầy đủ cam kết quốc tế về sở hữu trí tuệ mà Việt Nam là thành viên; kịp thời tổng hợp vấn đề phát sinh trong thương mại quốc tế, đề xuất cơ quan Trung ương hướng dẫn, hỗ trợ bảo vệ lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân trên địa bàn.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường, đặc khu:

a) Căn cứ nhiệm vụ, giải pháp tại Kết luận số 51-KL/TW, Nghị quyết số 282/NQ-CP, Kế hoạch số 390/KH-UBND và Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch hoặc lồng ghép thực hiện trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, đề án, dự án và các văn bản của sở, ban, ngành, UBND xã, phường, đặc khu để tổ chức triển khai thực hiện; bảo đảm các điều kiện, nguồn lực thực hiện và tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

b) Cơ quan được giao chủ trì thực hiện nhiệm vụ có trách nhiệm chủ động tổ chức triển khai, phối hợp, điều phối với các cơ quan liên quan và bảo đảm tiến độ, chất lượng thực hiện nhiệm vụ được giao.

c) Tổng hợp, đánh giá tình hình thực hiện và kết quả nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này; gửi Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố, Bộ Khoa học và Công nghệ định kỳ 6 tháng (trước ngày 12 tháng 6 và trước ngày 12 tháng 12 hằng năm).

d) Kinh phí triển khai các nhiệm vụ, giải pháp tại Kế hoạch này thực hiện theo quy định của pháp luật.

2. Sở Khoa học và Công nghệ theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan, UBND xã, phường, đặc khu trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch này theo đúng tiến độ; kịp thời tổng hợp những vướng mắc, khó khăn phát sinh trong quá trình thực hiện, tham mưu UBND thành phố chỉ đạo giải quyết; đồng thời định kỳ tổng hợp, báo cáo UBND thành phố và Bộ Khoa học và Công nghệ kết quả thực hiện Kế hoạch theo quy định.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này, trường hợp cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể, các sở, ban, ngành, cơ quan liên quan và UBND xã, phường, đặc khu chủ động đề xuất, gửi Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo UBND thành phố xem xét, quyết định.

Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu và người đứng đầu các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm trước UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố về việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao; bảo đảm hoàn thành đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả theo yêu cầu của Kế hoạch này./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ (báo cáo);
- Bộ KH&CN (báo cáo);
- Thường trực Thành ủy (báo cáo);
- CT, các PCT UBND thành phố;
- Thành viên Tổ công tác 38;
- Các sở, ban, ngành thành phố;
- Công an thành phố;
- Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố;
- Tòa án nhân dân thành phố;
- Chi cục Hải quan Khu vực XII;
- Thuế thành phố;
- Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Báo và phát thanh, truyền hình Đà Nẵng;
- Cổng Thông tin điện tử TP;
- Lưu: VT, SKHCN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

PHỤ LỤC

DANH MỤC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG VỀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 11 năm 2026 của UBND thành phố Đà Nẵng)

STT	NỘI DUNG NHIỆM VỤ	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	SẢN PHẨM/ KẾT QUẢ	THỜI HẠN
I	**Quán triệt, nâng cao nhận thức về vai trò chiến lược của sở hữu trí tuệ, xây dựng văn hóa tôn trọng sáng tạo**				
1	Tổ chức quán triệt, phổ biến Kết luận 51-KL/TW, Nghị quyết 282/NQ-CP và các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật về sở hữu trí tuệ đến cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và người dân.	Các sở, ban, ngành; UBND xã, phường, đặc khu	Báo và phát thanh, truyền hình Đà Nẵng; các cơ quan báo chí truyền thông	Văn bản triển khai; hội nghị/tài liệu phổ biến	Thường xuyên
2	Xây dựng kế hoạch thông tin, tuyên truyền sâu rộng, thường xuyên, liên tục về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về sở hữu trí tuệ; đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, nhận thức lệch lạc về chủ trương, chính sách, pháp luật và hoạt động sở hữu trí tuệ của Việt Nam; tăng cường thông tin, phổ biến kiến thức, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và người dân về vai trò của sở hữu trí tuệ đối với phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và phát triển kinh tế - xã hội nhằm hình thành, lan tỏa văn hóa sở hữu trí	Báo và phát thanh, truyền hình Đà Nẵng	Các sở, ban, ngành; UBND xã, phường, đặc khu	Kế hoạch truyền thông; Chương trình, chuyên mục, sản phẩm truyền thông (tin, bài, video, infographic,…)	Hằng năm

	tuệ và ý thức tôn trọng quyền sở hữu trí tuệ đối với kết quả sáng tạo, trong đó chú trọng tuyên truyền các mô hình, điển hình tiên tiến, thành tựu, kết quả nổi bật trong hoạt động sáng tạo, bảo hộ, khai thác và thương mại hóa tài sản trí tuệ; phản ánh kinh nghiệm bài học của các nước trên thế giới về bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ; đẩy mạnh thông tin đấu tranh, phản ánh, lên án các hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ.				
3	Đề xuất hình thức tôn vinh, khen thưởng tổ chức, cá nhân có thành tích trong tạo lập, khai thác, bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nội vụ; các sở, ban, ngành liên quan; UBND xã, phường, đặc khu	Cơ chế được ban hành, Quyết định được khen thưởng	Hằng năm
4	Lồng ghép nội dung sở hữu trí tuệ vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số theo quy định.	Các sở, ban, ngành; UBND xã, phường, đặc khu	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Tài chính	Quy hoạch, Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội được phê duyệt có chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể về sở hữu trí tuệ	Theo kỳ ban hành quy hoạch, kế hoạch
5	Xây dựng lộ trình lồng ghép nội dung về sở hữu trí tuệ vào chương trình giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp phù hợp với mục tiêu, yêu cầu của từng cấp học, trình độ đào tạo và quy định của pháp luật.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Nông nghiệp và Môi trường; cơ sở giáo dục	Báo cáo rà soát, đề xuất lộ trình thực hiện; kế hoạch triển khai thuộc thẩm quyền	Theo hướng dẫn Trung ương
6	Tăng cường kiểm soát tình trạng sao chép, đạo văn trong học thuật	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Văn hóa, Thể	Báo cáo kết quả triển khai	Hằng năm

	trong các cơ sở giáo dục, đặc biệt là cơ sở giáo dục đại học.		thao và Du lịch; các cơ quan, đơn vị có liên quan		
II	**Hoàn thiện thể chế, hệ thống pháp luật sở hữu trí tuệ hiện đại, đồng bộ**				
7	Rà soát cơ chế, chính sách, quy trình quản lý và phối hợp liên ngành; tổng hợp khó khăn, vướng mắc, kiến nghị hoàn thiện pháp luật.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tư pháp; Sở Công Thương; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Nông nghiệp và Môi trường; Công an; UBND cấp xã	Báo cáo rà soát; văn bản kiến nghị	Thường xuyên, khi phát sinh
8	Phối hợp triển khai Chiến lược sở hữu trí tuệ đến năm 2030 sửa đổi; tham gia góp ý sửa đổi pháp luật sở hữu trí tuệ và quy định liên quan.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành; UBND xã, phường, đặc khu	Văn bản góp ý; báo cáo triển khai	Theo yêu cầu Trung ương
9	Rà soát, đề xuất hoàn thiện quy trình phối hợp nhanh giữa cơ quan quản lý, lực lượng thực thi và nhà cung cấp dịch vụ Internet, dịch vụ trung gian để kịp thời ngăn chặn, gỡ bỏ thông tin vi phạm; thiết lập cơ chế hợp tác giữa cơ quan có thẩm quyền thực thi với doanh nghiệp trong việc phát hiện và xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ.	Công an thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Công Thương; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; cơ quan, đơn vị liên quan	Quy trình/đầu mối phối hợp hoặc báo cáo đề xuất	Theo cơ chế Trung ương và yêu cầu thực tiễn
III	**Thúc đẩy sự phát triển đồng bộ của hệ sinh thái sở hữu trí tuệ, trong đó chú trọng phát triển thị trường quyền sở hữu trí tuệ, nâng cao năng lực sở hữu trí tuệ của doanh nghiệp**				
10	Rà soát nhu cầu doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, chủ thể OCOP, viện/trường; lựa chọn đối	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Công Thương; Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Tài chính;	Danh sách đối tượng; báo cáo hỗ trợ	Hằng năm

	tượng hỗ trợ tra cứu, đăng ký, quản trị, bảo hộ trong và ngoài nước.		UBND xã, phường, đặc khu; viện, trường, hiệp hội		
11	Hỗ trợ quản lý, khai thác nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận, chỉ dẫn địa lý; rà soát quy chế, chủ thể quản lý, chất lượng và duy trì hiệu lực.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Công Thương; UBND xã, phường, đặc khu; chủ thể quyền	Báo cáo rà soát; phương án củng cố, khai thác	Hằng năm
12	Kết nối cung - cầu công nghệ, tư vấn giao dịch, định giá, chuyển nhượng, li-xăng và thương mại hóa tài sản trí tuệ.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Công Thương; Sở Tài chính; viện, trường; hiệp hội, doanh nghiệp	Hội nghị/kết nối; hợp đồng hoặc hồ sơ giao dịch phát sinh	Hằng năm
IV	**Tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, đặc biệt trên môi trường số**				
13	Ứng dụng công nghệ có chức năng giám sát, tự động phát hiện và cảnh báo sớm các hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trên môi trường số	Công an thành phố	Các sở, ban, ngành; UBND xã, phường, đặc khu và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Báo cáo ứng dụng	Theo hướng dẫn của Trung ương
14	Điều tra, xử lý hành vi có dấu hiệu tội phạm; đấu tranh đường dây, tổ chức vi phạm quy mô lớn, liên tỉnh, xuyên biên giới, trên mạng.	Công an thành phố	Các sở, ban, ngành; UBND xã, phường, đặc khu và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Báo cáo kết quả thực hiện	Thường xuyên
15	Duy trì, rà soát hoạt động Tổ công tác theo Quyết định 2243/QĐ-UBND; điều phối, đôn đốc, kiểm tra và xử lý vụ việc phức tạp.	Sở Công Thương	Các cơ quan là thành viên Tổ công tác	Báo cáo kết quả thực hiện	Thường xuyên
16	Kiểm tra, kiểm soát hàng giả, hàng hóa xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ tại thị trường, kho hàng, điểm tập kết và địa bàn trọng	Sở Công Thương, Công an thành phố	Các sở, ban, ngành; UBND xã, phường, đặc khu và các cơ quan, đơn vị có liên	Báo cáo kết quả thực hiện	Hằng năm; đợt cao điểm

	điểm.		quan		
17	Giám sát hoạt động thương mại điện tử, mạng xã hội, website, livestream; phối hợp sàn và nền tảng số xác minh, ngăn chặn, gỡ bỏ vi phạm.	Sở Công Thương, Công an thành phố	Các sở, ban, ngành; UBND xã, phường, đặc khu và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Báo cáo kết quả thực hiện	Thường xuyên
18	Kiểm tra, xử lý vi phạm quyền tác giả, quyền liên quan trong văn hóa, nghệ thuật, quảng cáo, du lịch, điện ảnh, biểu diễn, xuất bản, phát sóng, trò chơi điện tử.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ban, ngành; UBND xã, phường, đặc khu và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Báo cáo kết quả thực hiện	Hằng năm
19	Kiểm tra, hướng dẫn bảo vệ quyền đối với giống cây trồng và sản phẩm OCOP.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành; UBND xã, phường, đặc khu và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Báo cáo kết quả thực hiện	Hằng năm
20	Tăng cường phối hợp liên ngành, chia sẻ thông tin với chủ thể quyền, hiệp hội, doanh nghiệp nền tảng, dịch vụ Internet, bưu chính, chuyển phát, logistics.	Sở Công Thương, Công an thành phố, Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành; UBND xã, phường, đặc khu và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Báo cáo kết quả thực hiện	Thường xuyên
V	**Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ**				
21	Chuyển đổi số toàn diện hoạt động bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, trong đó thực hiện số hóa dữ liệu, đẩy mạnh ứng dụng AI và dữ liệu lớn trong hoạt động xác lập, tra cứu thông tin sở hữu trí tuệ	Các sở, ban, ngành; UBND xã, phường, đặc khu		Hồ sơ được số hoá	Thường xuyên
22	Đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý, thẩm định,	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành; UBND xã, phường,	Các lớp đào tạo, tập huấn, hội nghị được	Hằng năm

	tư vấn về sở hữu trí tuệ; tăng cường hợp tác, hỗ trợ doanh nghiệp và các chủ thể quyền trên địa bàn thành phố trong việc xác lập, khai thác, bảo vệ và phát triển tài sản trí tuệ trong nước và quốc tế.		đặc khu	triển khai	
23	Rà soát, đánh giá nhu cầu về nguồn lực để triển khai tốt các hoạt động bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ; báo cáo cấp có thẩm quyền bố trí đủ biên chế, nhân lực cho các cơ quan quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ từ cấp thành phố đến cấp cơ sở, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.	Các sở, ban, ngành; UBND xã, phường, đặc khu	Sở Nội vụ	Báo cáo đánh giá nhu cầu	Hằng năm
VI	**Bảo đảm an ninh quốc gia về công nghệ, dữ liệu và bí mật kinh doanh**				
24	Triển khai đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ nhằm kiểm soát, phòng ngừa, ngăn chặn hiệu quả việc chuyển giao công nghệ trái phép, rò rỉ thông tin, công nghệ lõi ra nước ngoài trên địa bàn thành phố.	Công an thành phố	Các sở, ban, ngành; UBND xã, phường, đặc khu và các đơn vị liên quan	Báo cáo kết quả thực hiện	Hằng năm
25	Bảo đảm an ninh dữ liệu số của các doanh nghiệp, cơ quan nhà	Công an thành phố	Các sở, ban, ngành; UBND xã, phường,	Báo cáo kết quả thực hiện	Hằng năm

	nước, tổ chức nghiên cứu, trường học trên địa bàn; chủ động phát hiện, đấu tranh và xử lý nghiêm các hành vi đánh cắp bí mật kinh doanh, tấn công mạng nhằm chiếm đoạt dữ liệu sở hữu trí tuệ, tài sản trí tuệ của các tổ chức, doanh nghiệp.		đặc khu và các đơn vị liên quan		
26	Kiểm soát, cảnh báo và kịp thời phát hiện các đối tượng có dấu hiệu gian lận về sở hữu trí tuệ xuyên biên giới nhằm kịp thời ngăn chặn các nguy cơ gây tổn hại đến an ninh kinh tế quốc gia.	Chi cục Hải quan khu vực XII	Sở Công Thương, Công an thành phố, Ban Chỉ huy Bộ đội biên phòng thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan	Báo cáo kết quả thực hiện	Hằng năm
VII	**Đẩy mạnh hội nhập quốc tế sâu rộng, có chọn lọc về SHTT**				
27	Đẩy mạnh các hoạt động hợp tác, hội nhập quốc tế sâu rộng và có chọn lọc trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ trên địa bàn thành phố; ưu tiên các ngành mũi nhọn mà thành phố đang thu hút đầu tư quốc tế như công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo, vi mạch bán dẫn và đô thị thông minh.	Các sở, ban, ngành; UBND xã, phường, đặc khu	Sở Ngoại vụ	Báo cáo kết quả thực hiện	Hằng năm